

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 (gọi tắt là Nghị quyết 01/NQ-CP); Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 01/NQ-CP như sau:

I. Ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát:

1. Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bình Dương tập trung triển khai thực hiện các giải pháp của Trung ương về điều hành chính sách tiền tệ và các chính sách khác đảm bảo hiệu quả. Đặc biệt, điều hành tăng trưởng tín dụng, cơ cấu tín dụng tập trung cho sản xuất và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, kiểm soát tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tăng cường kiểm soát nhằm ổn định thị trường vàng và ngoại tệ, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát hoạt động các tổ chức tín dụng, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh điều hành hiệu quả thu – chi ngân sách. Trong đó:

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và điều hành dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định được giao. Tăng cường công tác thanh kiểm tra thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế.

- Triệt để tiết kiệm ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ dự toán chi ngân sách nhà nước, nhất là kinh phí họp, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đi công tác trong nước, nước ngoài, lễ hội, mua sắm xe ô tô và trang thiết bị đắt tiền; không ban hành các chính sách, chế độ làm tăng chi ngân sách nhà nước khi không cần đối được nguồn; kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên đã có trong dự toán nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2017 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện; quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí cải cách tiền lương của các đơn vị và các địa phương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện tốt việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu bằng giải pháp niêm phong đồng hồ đếm tổng trên các phương tiện đo xăng dầu của các cơ sở kinh doanh.



- Triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Phí và lệ phí... và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Phối hợp các đơn vị điều chỉnh và quản lý tốt giá cả hàng hóa, dịch vụ do nhà nước quản lý.

3. Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Dương tập trung đơn giản thủ tục kiểm soát chi, thanh toán ngay cho các dự án đầu tư khi có khối lượng hoàn thành đủ điều kiện chi; báo cáo Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư theo đúng thời gian quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị chủ đầu tư:

- Rà soát, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công 2017. Quản lý hiệu quả công tác đấu thầu, đẩy mạnh thực hiện đấu thầu qua mạng.

- Triển khai Hệ thống thông tin về đầu tư theo hướng dẫn của Trung ương. Theo dõi, giám sát, đánh giá, thanh kiểm tra, làm rõ trách nhiệm và tham mưu UBND tỉnh xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2017.

II. Cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai đồng bộ quy định của các Luật liên quan đến đầu tư kinh doanh; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động đổi mới thu hút đầu tư; đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp để cải thiện từng tiêu chí của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI). Tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng và tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp theo các nội dung đã cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

- Phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Thành phố thông minh, Liên đoàn Doanh nghiệp, các Hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng trên địa bàn xây dựng chương trình và triển khai các nhóm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, có tiềm năng phát triển. Tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư qua việc cung cấp, hỗ trợ các dịch vụ phát triển kinh doanh: đào tạo, tư vấn, thông tin, thị trường.

2. Sở Khoa học và Công nghệ: Xây dựng chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ: thúc đẩy hoạt động nghiên cứu – phát triển (R&D); đổi mới công nghệ; nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ ở doanh nghiệp. Nghiên cứu xây dựng và triển khai hiệu quả cơ chế đối tác công tư đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Các sở, ban ngành và UBND cấp huyện:

- Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

đã đề ra tại Kế hoạch số 2194/KH-UBND ngày 28/6/2016; Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 16/7/2016 của UBND tỉnh và các Nghị quyết, quy định mới ban hành.

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí và thời gian của doanh nghiệp để làm các thủ tục thành lập, phá sản doanh nghiệp, đất đai, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội, tiếp cận điện năng.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình khuyến công, khuyến nông. Theo dõi thị trường, nắm bắt thông tin hàng hóa, giá cả, kịp thời hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh.

III. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

1. Tập trung xây dựng và thực hiện tái cơ cấu đầu tư, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức tín dụng gắn với cơ cấu lại ngân sách và các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị chủ đầu tư:

+ Tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 – 2020 và năm 2017. Chủ động rà soát, cơ cấu lại đầu tư công trung hạn 2016 – 2020 phù hợp với tình hình nguồn vốn đầu tư; tham mưu UBND tỉnh cắt, giảm, dẫn tiến độ các công trình chưa bức xúc để tập trung vốn cho các công trình quan trọng, trọng điểm.

+ Quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư; chấn chỉnh việc quyết định đầu tư khi chưa thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn gây kéo dài thời gian thực hiện. Tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư, tập trung đối với các dự án lớn, dự án trọng điểm.

+ Đẩy nhanh tiến độ tham mưu UBND tỉnh thu hút các nguồn vốn theo hình thức đối tác công tư (PPP) và xã hội hóa trên địa bàn gắn với cơ chế, quy trình quản lý giám sát, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư từng dự án.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tham mưu UBND tỉnh biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đền bù giải phóng mặt bằng... bảo đảm dự án triển khai nhanh, đúng tiến độ.

- Sở Tài chính tiếp tục tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát doanh nghiệp nhà nước; thực hiện việc sắp xếp, đổi mới và cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh theo lộ trình chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và phương án sắp xếp đổi mới của Tỉnh. Thực hiện nghiêm túc việc minh bạch, công khai hóa thông tin về hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với hoạt động của các tổng công ty nhà nước.

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Dương chủ trì cơ cấu lại toàn diện đối với các tổ chức tín dụng, trọng tâm là cải thiện và nâng cao năng lực tài chính; cải thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy kiểm soát, kiểm toán

nội bộ; tiếp tục triển khai các biện pháp xử lý nợ xấu và kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Sở Nội vụ chủ trì phối hợp cùng các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện: tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, thực hiện hạch toán như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện; cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện và theo tiêu chí của Chính phủ, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả.

2. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tăng cường quản lý, bảo đảm phát triển lành mạnh thị trường hàng hóa, dịch vụ:

- Các ngành, các Tổng công ty trên địa bàn tỉnh căn cứ Nghị quyết số 24/2016/QH14 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020 và yêu cầu, định hướng phát triển của từng ngành, từng đơn vị để xây dựng kế hoạch tái cơ cấu nội bộ của ngành, đơn vị giai đoạn 2016-2020 báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh trong quý II năm 2017.

- Các sở, ban, ngành rà soát, thực hiện các nhiệm vụ phát triển ngành đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại báo cáo số 200/BC-UBND ngày 02/12/2016, các nhiệm vụ trọng tâm được Hội đồng nhân dân tỉnh nhân mạnh tại Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 16/12/2016. Đồng thời, tập trung một số nhiệm vụ sau:

+ Phát huy lợi thế của tỉnh để lựa chọn phát triển ngành, lĩnh vực theo hướng tăng năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh, lấy tăng trưởng theo chiều sâu làm chủ đạo.

+ Tích cực, chủ động phối hợp liên kết với các tỉnh, thành trong Vùng Kinh tế trọng điểm, Vùng Đông Nam bộ, nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu.

+ Phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, công nghiệp chế tạo, công nghiệp hỗ trợ gắn với tăng mạnh năng suất nội bộ ngành, hàm lượng công nghệ và giá trị nội địa trong sản phẩm.

+ Phát triển nhanh các ngành dịch vụ, nhất là các ngành có lợi thế, có công nghệ và giá trị gia tăng cao như: dịch vụ ngân hàng, bảo hiểm, logistics, y tế, giáo dục, du lịch.

+ Phát huy hiệu quả các mô hình nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đạt năng suất và chất lượng. Tăng nhanh tỷ lệ lấp đầy và sử dụng hiệu quả diện tích các khu nông nghiệp công nghệ cao đã được quy hoạch. Tổ chức lại hoạt động hợp tác xã theo cụm liên kết ngành. Giải thể các Hợp tác xã hoạt động hình thức và không hiệu quả.

+ Tăng cường công tác quản lý điều hành, theo dõi sát diễn biến thị trường. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, tích cực ngăn ngừa buôn lậu, gian lận thương mại, hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng. Tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” gắn với thúc đẩy sản xuất và phát triển thị trường nội địa. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thị trường xuất khẩu tại các thị trường truyền thống, thị trường có tiềm năng và các thị trường mà Việt Nam đã ký hiệp định thương mại tự do.

+ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ. Thực hiện các giải pháp thúc đẩy sự đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong giai đoạn 2016-2020. Tiếp nhận, chuyển giao, phổ biến tiến bộ kỹ thuật, công nghệ sản xuất tiên tiến gắn với hình thành thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

+ Triển khai cơ chế, hình thức phổ biến khoa học kỹ thuật, công nghệ miễn phí cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ sản xuất... để nâng cao năng suất lao động. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức khoa học công nghệ công lập. Tăng cường thực thi pháp luật về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Đổi mới hoạt động quản lý về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

+ Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn cho người dân. Tập trung kiểm tra, kiểm soát, thanh tra để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng chất cấm trong trồng trọt và chăn nuôi.

IV. Đẩy mạnh việc thực hiện 03 đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 – 2020:

1. Tập trung cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

Các sở, ban ngành chủ động nghiên cứu, góp ý và triển khai thực hiện nghiêm các Luật, văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của Trung ương. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết, Nghị định và các văn bản hướng dẫn của Trung ương có hiệu lực trong năm 2017. Kịp thời triển khai các giải pháp của Trung ương nhằm hình thành đồng bộ và phát triển các loại thị trường trên địa bàn: tài chính, bất động sản, lao động và khoa học công nghệ...

2. Về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tập trung triển khai thực hiện tốt Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình đột phá số 23/CTr-TU ngày 16/8/2016 của Tỉnh ủy về huy động và phát huy các nguồn lực từ các thành phần kinh tế để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020. Rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các quy hoạch quan trọng, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh các quy hoạch cần thiết, chú trọng các quy hoạch đô thị, hạ tầng, tài nguyên đất, nước và môi trường. Xác định cụ thể danh mục và cơ chế huy động nguồn lực thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng quy mô lớn theo hình thức PPP.

- Sở Xây dựng triển khai, rà soát và báo cáo tình hình thực hiện chương trình phát triển đô thị của tỉnh. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy hoạch quản lý đô thị. Rà soát các tiêu chí chưa đạt hoặc đạt thấp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh có kế hoạch đầu tư phù hợp, đảm bảo lộ trình nâng cấp đô thị của tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới hướng tới các mục tiêu đã đề ra theo đúng Nghị quyết số 100/2015/QH13 của Quốc hội; huy động đóng góp trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với khả năng của người dân. Thực hiện tốt các chính sách và giải pháp khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Phấn đấu sớm hoàn thành mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp cùng Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – TNHH một thành viên Becamex IDC đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án Thành phố thông minh

- Bình Dương đã được phê duyệt.

3. Về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp cùng các sở, ban ngành và UBND cấp huyện rà soát, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới. Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục, đào tạo.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu các giải pháp nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên môn kỹ thuật; hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề.

V. Bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội:

1. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và tạo việc làm:

- Thực hiện hiệu quả chính sách giảm nghèo bền vững theo chuẩn nghèo đa chiều quy định tại Nghị quyết số 76/2014/QH13, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu về an sinh xã hội.

- Đẩy mạnh thực hiện Luật Bảo hiểm y tế, Luật Bảo hiểm xã hội; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, chế độ tiền lương tối thiểu vùng... nhằm góp phần cải thiện đời sống nhân dân. Hỗ trợ mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; có giải pháp phù hợp để triển khai bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân.

- Thực hiện chính sách tạo việc làm gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện chính sách lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động nhằm giảm thiểu tai nạn lao động và chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

- Tập trung triển khai hiệu quả chương trình phát triển nhà ở xã hội; huy động các nguồn lực, đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội ở khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp; quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành cho phát triển nhà ở xã hội.

2. Tăng cường bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, tăng cường quản lý môi trường y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế.

- Phát triển các dịch vụ khám chữa bệnh hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân kết hợp với phát triển các dịch vụ y tế chuyên sâu, dịch vụ y tế kỹ thuật cao; hiện đại hóa và phát triển y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại. Tăng cường quản lý thuốc, vắc xin, sinh phẩm và trang thiết bị y tế, đảm bảo cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng và giá cả hợp lý phục vụ cho nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

3. Phát triển văn hóa, thể thao:

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; đẩy mạnh bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc, những di sản văn hóa được công nhận là di sản văn hóa quốc gia và thế giới.

- Đẩy mạnh “Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 – 2020. Tiếp tục triển khai Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 – 2030. Phát triển phong trào thể dục, thể thao để nâng cao tầm vóc, thể lực của người Việt Nam, trong đó chú trọng phát triển đồng bộ thể dục, thể thao trong trường học, lực lượng vũ trang, ở xã, phường, thị trấn phục vụ nhu cầu tập luyện và rèn luyện sức khỏe của người dân.

4. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo, bình đẳng giới, chăm sóc người cao tuổi, phát triển thanh niên, bảo vệ và chăm sóc trẻ em:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016-2020.

- Quan tâm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi theo Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về Người cao tuổi tỉnh Bình Dương giai đoạn 2012-2020.

- Chú trọng công tác phát triển thanh niên, công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em. Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012 - 2020; Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em giai đoạn 2016 - 2020.

VI. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hệ thống quan trắc nước thải và khí thải tự động, bảo đảm tiến độ thực hiện kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của tỉnh. Tăng cường quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản; chấn chỉnh việc quản lý, khai thác cát lòng sông.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp về cải thiện chất lượng môi trường, nhất là các khu vực chưa có hạ tầng thoát nước, các lưu vực sông; xử lý triệt để nguồn gây ô nhiễm, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường. Triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện đề án xây dựng thành phố thông minh trong lĩnh vực môi trường.

- Kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư; kiên quyết không chấp thuận đầu tư, cấp phép, triển khai các dự án không bảo



đảm tiêu chuẩn môi trường, có nhiều nước thải và có nguy cơ gây ô nhiễm, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phòng, chống ô nhiễm môi trường.

VII. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Thực hiện tốt Kế hoạch Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của chính quyền, xây dựng chính quyền thân thiện.

- Triển khai thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách công vụ, công chức; tập trung hoàn thiện danh mục vị trí việc làm. Rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp và chuyên môn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ gắn với nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; xây dựng và nâng cấp các trang thông tin điện tử, phần mềm chuyên dùng, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước các cấp trong quá trình xử lý công việc; tăng tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4.

- Khẩn trương ban hành các cơ chế, chính sách về tự chủ trong các ngành, lĩnh vực để triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bảo đảm chặt chẽ, công khai, minh bạch và thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 4 (khóa XII)

- Thực hiện nghiêm việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo bảo đảm an ninh, trật tự. Triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi), Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi) và Luật tố Tụng hành chính (sửa đổi).

VIII. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại

- Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội để phát triển kinh tế - xã hội và môi trường thu hút đầu tư. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy,



cứu hộ, cứu nạn. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông, nhất là trong các dịp nghỉ lễ, Tết.

- Tăng cường các hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài, trong đó tập trung mời gọi thu hút đầu tư từ các thị trường tiềm năng, có trình độ quản lý và khoa học kỹ thuật cao. Tiếp tục phát triển mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Bình Dương với các tỉnh, thành phố phát triển trên thế giới.

IX. Tăng cường công tác thông tin truyền thông:

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách, sự lãnh đạo và quản lý điều hành của tỉnh; tuyên truyền về những sự kiện quan trọng; thông tin, tuyên truyền về bảo vệ biên giới, biển đảo theo đúng pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế. Đấu tranh, phản bác kịp thời đối với những thông tin sai trái.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của sở, ngành, địa phương mình; đồng thời xây dựng nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện đảm bảo đạt tiến độ và hiệu quả kế hoạch của tỉnh đã đề ra.

2. Thủ trưởng các sở, ban ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) kết quả thực hiện để theo dõi, chỉ đạo thực hiện.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm.

Đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một và các đơn vị có liên quan tổ chức quán triệt kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP, Bộ KHĐT;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, CV các phòng, TH; Văn;
- Lưu: VT ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm